

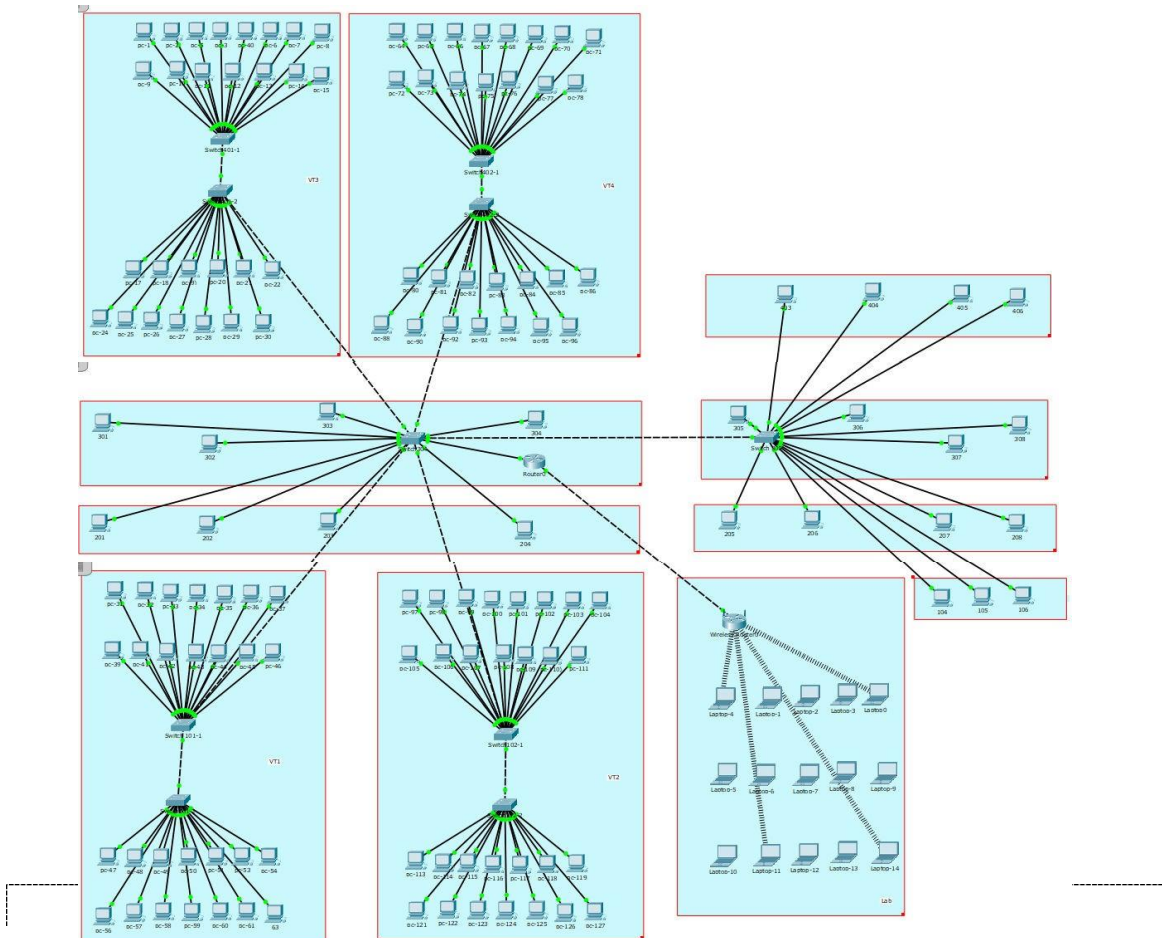
LAB 4

CẤU HÌNH VLAN VÀ SUBNET

Dùng phần mềm Packet Tracer. Thiết kế sơ đồ mạng cho mô hình mô tả sau:

VT3 28pc 2sw 24p		VT4 28pc 2sw 24p			403 1pc	404 1pc	405 1pc	406 1pc
301 1pc	302 1pc	303 1pc	304 1pc 1sw 1Router		305 1pc 1sw 24p	306 1pc	307 1pc	308 1pc
				g				
				r				
201 1pc	202 1pc	203 1pc	204 1pc		205 1pc	206 1pc	207 1pc	208 1pc
				Ca				
VT1 28pc 2sw 24p		VT2 28pc 2sw 24p			Lab 15Laptop 1Router Wife	104 1pc	105 1pc	106 1pc



Lưu với tên: HoTenSinhVien_TH4

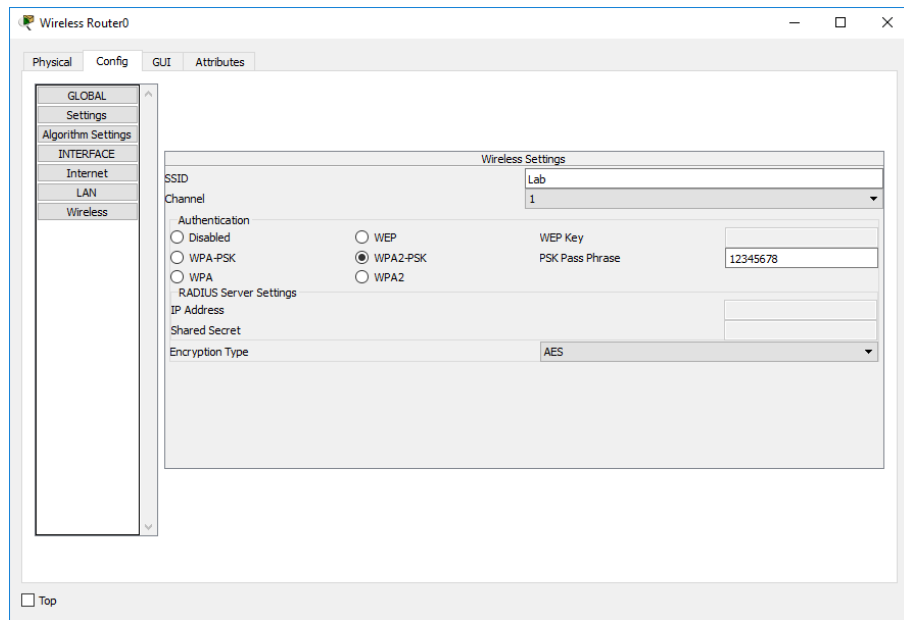


1. Thiết kế sơ đồ mạng theo mẫu (Tối thiểu 2 PC/1 phòng VT)
2. Sử dụng duy nhất một địa chỉ mạng là 192.168.STT.0/24 (STT là số thứ tự của sinh viên trong danh sách), nhưng phải chia thành 7 đường mạng con, mỗi mạng con cho các phòng VT1, VT2, VT3, VT4, mạng con 5 cho các phòng còn lại, mạng con 6 cho Lab, mạng con 7 cho đường nối giữa Router và Router Wifi.

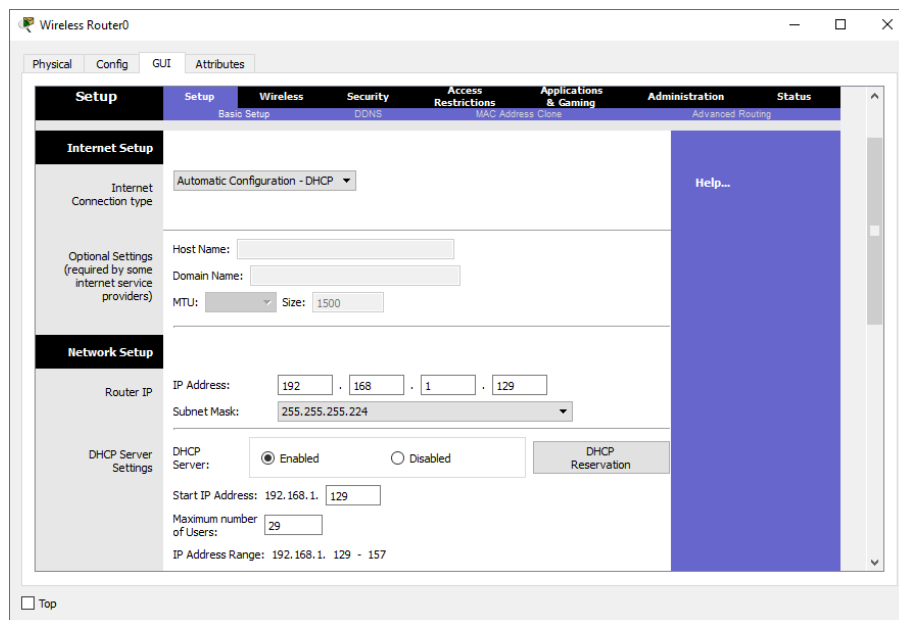
Ghi thông tin vào bảng sau:

Lan	Hosts	Network	Subnet Mask	Start IP	End IP	Broadcast
VT1	29	192.168.31.0	255.255.255.224	192.168.31.1	192.168.31.30	192.168.31.31
VT2	29	192.168.31.32	255.255.255.224	192.168.31.33	192.168.31.62	192.168.31.63
VT3	29	192.168.31.64	255.255.255.224	192.168.31.65	192.168.31.94	192.168.31.95
VT4	29	192.168.31.96	255.255.255.224	192.168.31.97	192.168.31.126	192.168.31.127
Còn lại	20	192.168.31.128	255.255.255.224	192.168.31.129	192.168.31.158	192.168.31.159
Lab	16	192.168.31.160	255.255.255.224	192.168.31.161	192.168.31.190	192.168.31.191
Router-Router Wifi	2	192.168.31.192	255.255.255.224	192.168.31.193	192.168.31.222	192.168.31.223
Dự trữ		192.168.31.224	255.255.255.224	192.168.31.225	192.168.31.254	192.168.31.255

3. Cấu hình VLAN 11 (Name: VT1) cho các SW tại VT1, VLAN 12 cho các SW tại VT2, VLAN 13 cho các SW tại VT3, VLAN 14 cho các SW tại VT4, VLAN 15 cho các SW tại 304, 305. Cấu hình VLAN 11,12,13,14, 15 tại SW304.
4. Gán các port vào VLAN tương ứng. Ví dụ: Phòng VT1 thì tất cả các port từ f0/1-24 của 2 switch đều thuộc vlan 11.
5. Tạo đường Trunk cho cổng nối giữa các switch và giữa S1 với Router (ví dụ: switch VT1-1 có 2 cổng g0/1 và g0/2 là trunk, VT1-2 có 1 cổng g0/1 là trunk, S1 có các cổng f0/1  f0/4, g0/1  g0/2 là trunk)
6. Cấu hình cho router: Tên: Tên của SV, Banner \$Họ và Tên SV\$, Mật khẩu: user mode (cisco), enable (tdmu), mã hóa tất cả mật khẩu.
7. Cấu hình Inter vlan routing tại Router để các mạng (Vlan 11, 12, 13, 14, 15) thông nhau.
8. Đặt Wireless Router tại phòng Lab, thiết lập cấu hình cho Wireless Router:
 - Với Network name (SSID) là HoVaTen và Security Mode là WPA2 và Passphare là 12345678.

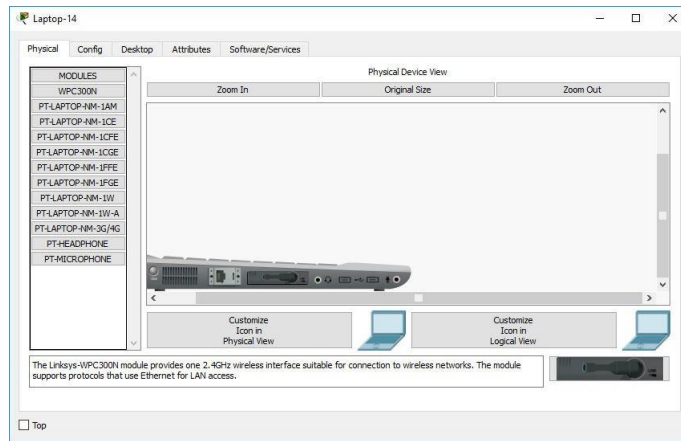


- Cấu hình DHCP để cấp IP động cho các Laptop như hình sau:

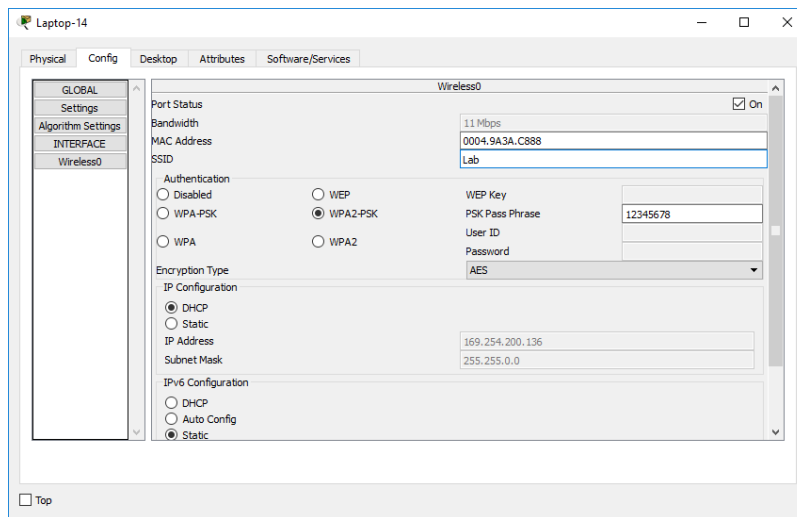


- Cấu hình tại các Laptop có thể truy cập Wifi:

+ Thay card wifi:



+ Thiết lập truy cập wifi (Lab):



+ Kiểm tra đã cấp IP:

